

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG**

Bản án số: **119/2022/HSST**
Ngày 16/12/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Kinh Luân**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đặng Công Tâm.**
2. Ông **Nguyễn Xuân Tùng.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Minh Tâm** - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở UBND phường Hải Châu II, phường Hải
Châu II, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình
sự thụ lý số 111/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ
án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Ngọc K, sinh ngày 15/3/1997; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ
ở hiện nay: K12 H5/27 đường V.V.T, phường C, quận Th. K, thành phố Đà Nẵng;
Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;
Tôn giáo: Không ; Con ông Trần Văn H và bà Lê Thị V. Vợ : Đặng Thị Ánh Tr có 01
con sinh ngày 21/11/2022

Tiền án: Theo bản án số 97/HSST ngày 29.8.2017, bị Tòa án nhân dân quận
Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương
tích” theo khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999. Chấp hành án ra trại về địa phương
ngày 23.4.2021; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/8/2022, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (các ông/bà):*

1. Bà **Đặng Thị Bích H** – Sinh năm 1982 – Địa chỉ: Số 09 đường A. H 11,

phường A.H.B, quận H.C, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 31.7.2022, có một nam thanh niên (chưa xác định được lai lịch) gọi điện cho Trần Ngọc K hỏi mua 09 viên thuốc lắc và 02 gói ketamine, K đồng ý bán với giá 8.000.000 đồng. Sau đó, Khánh dùng số điện thoại 0901.682.692 gọi cho người tên Bi điếm (chưa xác định được lai lịch) qua số điện thoại 0921.328.348 hỏi mua số lượng ma túy trên để về bán lại, Bi đồng ý. K điều khiển xe mô tô gắn biển số 43E1-385.62 chạy đến khu vực đường Văn Cao, TP. Đà Nẵng gặp một thanh niên (chưa xác định được lai lịch), K đưa cho người này 7.500.000 đồng rồi người này chỉ ma túy đã vớt sẵn tại gốc cây gần đó, K đến nhặt số ma túy trên rồi điều khiển xe đi. Khi đi đến trước số nhà 484 Ông Ích Khiêm, phường Hải Châu II, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, K bị Tổ công tác 911 Công an TP. Đà Nẵng kiểm tra. Qua đó, phát hiện, bắt quả tang trong túi quần trước bên phải của K đang mặc có: 01 gói nilong kích thước (7,5 x 4)cm bên trong có 08 viên nén màu nâu; 01 gói nilong kích thước (4,5 x 4)cm bên trong có chứa tinh thể dạng bột màu trắng; 01 gói nilong kích thước (7,5 x 4)cm bên trong có 01 viên nén màu nâu và 01 bao nilong kích thước (4 x 4)cm chứa tinh thể dạng bột màu trắng. K khai nhận đây là ma túy của K mang theo để bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Lúc 13h00 ngày 01.8.2022, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Ngọc K tại Phòng 307, chung cư nhà 01, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Qua đó, thu giữ dưới kệ bàn phòng khách: 01 hộp giấy bên trong có 01 gói nilong kích thước (4 x 7)cm chứa 02 viên nén màu cam, được niêm phong ký hiệu B. Số ma túy này K khai mua của Bi điếm trước đó để về sử dụng, nếu ai mua thì bán.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Ngọc K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh nói trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt **Trần Ngọc K** từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đề nghị HĐXX xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 31/7/2022, Trần Ngọc K đã mua ma túy của đối tượng tên là Bi điểm để bán lại. Đến khoảng 00h ngày 01.8.2022, trên đường K mang gói ma túy có khối lượng 3,202 gam loại MDMA; 1,659 gam loại Ketamine để bán cho một người thanh niên (không rõ lai lịch), khi đến trước số nhà 484 Ông Ích Khiêm, phường Hải Châu II, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng thì bị Tổ tuần tra thuộc phòng CSCĐ Công an TP Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Khánh thu giữ thêm 0,987 gam ma túy loại MDMA, số ma túy này K mua trước đó của Bi điểm về vừa để sử dụng vừa để bán nhưng chưa kịp bán. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Ngọc K đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS như Cáo trạng số

104/CT-VKS ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án thì thấy: Trong thời gian gần đây tình hình mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép các chất ma túy đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm chặn đứng, đẩy lùi tệ nạn này và một trong những biện pháp nhằm đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy là việc xử lý hình sự nghiêm khắc các hành vi phạm tội về ma túy. Trần Ngọc K đủ nhận thức để biết pháp luật hình sự đã nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ các chất ma túy dưới mọi hình thức.

Bản thân là người nghiện ma túy nên Trần Ngọc K đã mua ma túy nhằm mục đích bán để kiếm lời để phục vụ cho việc sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS và cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét sau khi phạm tội bị cáo Trần Ngọc K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và sẽ được HĐXX xem xét khi lượng hình.

Xét thấy bị cáo hiện đang bị tạm giam, không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 đối với bị cáo là thỏa đáng.

[5] Trong vụ án này: Đối với người tên Bi điểm giao ma túy cho K và đối tượng đặt mua ma túy của K hiện nay chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục xử lý điều tra sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Ngọc K, Công an quận Hải Châu đã xử phạt hành chính là có căn cứ.

[6] Về xử lý tang vật:

+ Đối với 2,116 gam mẫu A1; 1,365 gam mẫu A2; 0,485 gam mẫu B và toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định. Đây là loại ma túy mà pháp luật cấm sử dụng và 01 hộp giấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 ĐTDĐ ghi chữ Iphone màu vàng, gắn sim số 0901.682.692 mà Khánh dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với: 01 căn cước công dân mang tên Trần Ngọc K và số tiền: 2.000.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả lại cho Trần Ngọc K

+ Đối với xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen, gắn biển số 43E1-38562 do ông Phan Văn T đứng tên chủ sở hữu. Bà Đặng Thị Bích H là mẹ vợ của K mua lại xe này từ ông T nhưng chưa làm thủ tục sang tên, bà H cho K mượn xe này để đi nhưng không biết K dùng làm phương tiện phạm tội. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại xe và không xử lý đối với bà H nên Hội đồng xét xử thấy là có cơ sở.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Ngọc Khánh** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

+ Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Trần Ngọc K 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam, ngày 01/8/2022.

3. Về xử lý tang vật: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 2,116 gam mẫu A1; 1,365 gam mẫu A2; 0,485 gam mẫu B và toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ ghi chữ Iphone màu vàng, gắn sim số 0901.682.692

+ Trả lại cho Trần Ngọc K 01 căn cước công dân mang tên Trần Ngọc K và số tiền: 2.000.000 đồng

(Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục THA dân sự quận Hải Châu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu).

4. Án phí HSST bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay, ngày 16.12.2022.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND Q. Hải Châu
- Công an Q. Hải Châu
- Chi cục THADS Q. Hải Châu
- Các bị cáo
- Những người TGTT
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

ĐẶNG NGỌC KINH LUÂN